

Số: 358/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 16 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 333/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Thanh H**, sinh ngày 28-8-1985; số căn cước công dân: 036185006522; nơi đăng ký thường trú: **Số D đường N, phường N, tỉnh Ninh Bình**; nơi cư trú: **Số A đường L, phường N, tỉnh Ninh Bình**.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Quang M**, sinh ngày 09-02-1980; số căn cước công dân: 036080003677; nơi đăng ký thường trú: **Số I đường Đ, phường Đ, tỉnh Ninh Bình**.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Vũ Thị Thanh H** và anh **Nguyễn Quang M**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng anh chị có 03 con chung là: **Nguyễn Vũ Quang M1**, sinh ngày 12-12-2007, giới tính: nam, số căn cước công dân: 036207027326; **Nguyễn Mai A**, sinh ngày 18-6-2010, giới tính: nữ, số căn cước: 036310008884 và

Nguyễn An N, sinh ngày 30-01-2021, giới tính: nữ, số định danh cá nhân: 036321004998. Đối với con **Nguyễn Vũ Quang M1** đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự lập nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con **Nguyễn Mai A**, sinh ngày 18-6-2010, giới tính: nữ, số căn cước: 036310008884 và **Nguyễn An N**, sinh ngày 30-01-2021, giới tính: nữ, số định danh cá nhân: 036321004998 cho chị **Vũ Thị Thanh H** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **Vũ Thị Thanh H** và anh **Nguyễn Quang M** tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị **Trần Vân A1** và anh **Đặng Văn H1** tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị **Vũ Thị Thanh H** tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số 0002270 ngày 26-6-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại chị **Vũ Thị Thanh H** số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKS ND khu vực 7 - Ninh Bình;
- UBND phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình (ĐKKH số 11 ngày 29-01-2007 tại UBND phường Nguyễn Du, TP Nam Định, tỉnh Nam Định cũ);
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Nhung